

BẢN TIN PHÁP LUẬT SỐ 10

(Một số văn bản pháp luật có hiệu lực trong tháng 10/2020)

I. LĨNH VỰC DOANH NGHIỆP	2
1. Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20/08/2020 của Bộ lao động – Thương binh và xã hội: Ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (Thông tư này có hiệu lực từ 15/10/2020).	2
II. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI	2
1. Nghị định 98/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020).	2
2. Nghị định 100/2020/NĐ-CP ngày 28/08/2020 về việc kinh doanh hàng miễn thuế (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020).	5
3. Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực dầu khí (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 11/10/2020).	6
4. Nghị định 91/2020/NĐ-CP ngày 14/08/2020 về việc chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác (Nghị định có hiệu lực từ ngày 1/10/2020)	8
5. Nghị định số 97/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ về tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại của người vận chuyển trong vận chuyển bằng đường hàng không có hiệu lực từ ngày 15/10/2020.	9
III. LĨNH VỰC TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG	10
Chưa có văn bản mới có hiệu lực trong tháng 10/2020.....	10
IV. LĨNH VỰC TƯ PHÁP	10
1. Nghị định 96/2020/NĐ-CP ngày 24/08/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (Nghị định này có hiệu lực từ 10/10/2020).	10
THƯ NGỎ	12

I. LĨNH VỰC DOANH NGHIỆP

1. Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH ngày 20/08/2020 của Bộ lao động – Thương binh và xã hội: Ban hành danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động (Thông tư này có hiệu lực từ 15/10/2020).

❖ **Nội dung cần lưu ý:**

✚ **Phạm vi điều chỉnh:** Ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (gồm 32 nội dung).

✚ **Đối tượng áp dụng:** Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động, trừ đối tượng là người lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng.

✚ **Điểm nổi bật:** Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH đã bổ sung nhiều công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động, gồm:

- Trực tiếp sản xuất, chế biến vật liệu xây dựng, sành, sứ, thủy tinh, nhựa;
- Cứu hộ, cứu nạn chuyên nghiệp;
- Trực tiếp làm công việc chặt, cưa, xẻ gỗ, khai thác, chế biến gỗ công nghiệp;
- Bốc xếp thủ công thường xuyên vật nặng từ 30 kg trở lên;
- Trực tiếp nấu, chế biến thực phẩm tại các bếp ăn tập thể từ 300 suất ăn một ngày trở lên...

❖ **Chi tiết văn bản tại link dưới:**

<https://luatvietnam.vn/lao-dong/thong-tu-06-2020-tt-blđtbxh-viec-yeu-cau-nghiem-ngat-ve-an-toan-lao-dong-189342-d1.html>

II. LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI

1. Nghị định 98/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020).

❖ **Nội dung cần lưu ý:**

✚ **Phạm vi điều chỉnh:**

1. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định tại Nghị định này bao gồm:

a) Hành vi vi phạm về hoạt động kinh doanh theo giấy phép kinh doanh, trừ trường hợp đã được quy định tại nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác;

b) Hành vi kinh doanh dịch vụ thuộc ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh; sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng cấm;

c) Hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; hàng hóa lưu thông trong nước bị áp dụng biện pháp khẩn cấp; hàng hóa quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ và có vi phạm khác;

d) Hành vi vi phạm về kinh doanh thuốc lá;

đ) Hành vi vi phạm về kinh doanh rượu;

e) Hành vi đầu cơ hàng hóa và găm hàng;

g) Hành vi vi phạm về hoạt động xúc tiến thương mại;

h) Hành vi vi phạm về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ liên quan đến xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;

i) Hành vi vi phạm về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

k) Hành vi vi phạm về thương mại điện tử;

l) Hành vi vi phạm về thành lập và hoạt động thương mại của thương nhân nước ngoài và người nước ngoài tại Việt Nam;

m) Các hành vi vi phạm khác trong hoạt động thương mại.

3. Các vi phạm hành chính khác trong hoạt động thương mại về kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng; giá, niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ; chứng từ, hóa đơn mua bán hàng hóa, dịch vụ; đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa lưu thông, kinh doanh trên thị trường; nhãn hàng hóa; sở hữu trí tuệ; thủ tục đăng ký kinh doanh; biển hiệu; quảng cáo thương mại; kinh doanh đấu giá hàng hóa; kinh doanh đấu thầu hàng hóa, dịch vụ; mua bán, trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới và các hành vi vi phạm khác thì áp dụng quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

4. Đối với các hành vi đầu cơ hàng hóa, găm hàng, đấu thầu hàng hóa, dịch vụ và nhượng quyền thương mại có dấu hiệu của hành vi hạn chế cạnh tranh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh thì áp dụng quy định về điều tra và xử lý vi phạm pháp luật cạnh tranh.

5. Đối với hành vi vi phạm hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh do cơ quan hải quan phát hiện trong địa bàn hoạt động hải quan thì áp dụng quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan. Trường hợp Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan chưa quy định thì áp dụng các quy định của Nghị định này.

Đối tượng bị xử phạt hành chính:

1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam hoặc cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật; hộ gia đình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật vi phạm các quy định tại Nghị định này bị xử phạt như đối với cá nhân vi phạm.

3. Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này gồm:

a) Doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập theo Luật Hợp tác xã; các tổ chức kinh tế khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật và các đơn vị trực thuộc của các tổ chức kinh tế nói trên;

b) Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

c) Tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điểm nổi bật:

- Hành vi kinh doanh hàng nhập lậu sẽ có thể bị phạt tiền dựa trên giá trị của hàng hóa nhập lậu. Mức phạt thấp nhất là 500.000 - 1 triệu đồng áp dụng với giá trị hàng hóa dưới 3 triệu đồng. Đối với hàng hóa có giá trị trên 100 triệu đồng sẽ chịu mức phạt từ 40 - 50 triệu đồng;

- Nếu hàng nhập lậu thuộc danh mục cấm nhập khẩu hoặc tạm ngừng nhập khẩu hoặc là thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, chất bảo quản thực phẩm, thuốc phòng bệnh và thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế, hóa chất, chế phẩm
- diệt côn trùng, diệt khuẩn... thì phạt tiền gấp 2 lần mức nêu trên (tương đương tối đa 100 triệu đồng).
- Mức phạt nêu trên áp dụng với cá nhân. Mức phạt với tổ chức vi phạm gấp đôi mức phạt với cá nhân (tương đương 200 triệu đồng).

❖ Chi tiết văn bản tại link dưới:

<https://luatvietnam.vn/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-98-2020-nd-cp-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-hoat-dong-thuong-mai-189759-d1.html>

2. Nghị định 100/2020/NĐ-CP ngày 28/08/2020 về việc kinh doanh hàng miễn thuế (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/10/2020).

❖ **Nội dung cần lưu ý:**

✚ **Phạm vi điều chỉnh:**

Nghị định này quy định về chính sách quản lý đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế; thủ tục hải quan, giám sát hải quan đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.

✚ **Đối tượng áp dụng:**

- Người xuất cảnh, quá cảnh, nhập cảnh.
- Đối tượng được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ tại Việt Nam.
- Thuyền viên làm việc trên tàu biển chạy tuyến quốc tế.
- Hành khách trên các chuyến bay quốc tế đi và đến Việt Nam.
- Doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế theo quy định của pháp luật.
- Cơ quan hải quan, công chức hải quan.
- Đơn vị kinh doanh cảng biển, cảng hàng không dân dụng quốc tế, ga đường sắt liên vận quốc tế.
- Ban quản lý khu kinh tế cửa khẩu đường bộ quốc tế, đơn vị được giao quản lý cửa khẩu đường bộ quốc tế.
- Tổ chức có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh bán hàng miễn thuế.
- Các cơ quan khác của Nhà nước trong việc phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.

🚩 Điểm nổi bật:

- Người mua hàng miễn thuế được nhận tại các địa điểm sau: Người xuất cảnh, quá cảnh sau khi hoàn thành thủ tục xuất cảnh, quá cảnh, hành khách trên các chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam hoặc người chờ xuất cảnh được mua hàng miễn thuế: Quầy nhận hàng trong khu cách ly tại cửa khẩu quốc tế nơi hành khách xuất cảnh.
- Khách du lịch là người nước ngoài theo đoàn bằng đường biển, có hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế mua hàng miễn thuế trong nội địa: Quầy nhận hàng trong khu cách ly tại cửa khẩu cảng biển loại 1 nơi khách du lịch xuất cảnh.
- Ngoài địa điểm nhận hàng quy định trên, khách mua hàng (trừ khách mua hàng trên chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam) được nhận hàng ở nước ngoài.

❖ Chi tiết văn bản tại link dưới:

<https://luatvietnam.vn/thuong-mai/ngghi-dinh-100-2020-nd-cp-ve-kinh-doanh-hang-mien-thue-189814-d1.html>

3. Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực dầu khí (Nghị định này có hiệu lực từ ngày 11/10/2020).**❖ Những điểm cần lưu ý:****🚩 Phạm vi điều chỉnh:**

1. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.
2. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí quy định tại Nghị định này bao gồm:
 - a) Hành vi vi phạm trong lĩnh vực dầu khí, thăm dò, khai thác dầu khí (bao gồm việc thực hiện các công việc tìm kiếm, thăm dò, phát triển mỏ, thu dọn công trình dầu khí, xây dựng, lắp đặt, vận hành công trình khai thác dầu khí, lọc dầu, hóa dầu, xử lý và chế biến dầu khí, tàng trữ, vận chuyển sản phẩm dầu khí và dịch vụ kỹ thuật phục vụ trực tiếp cho các công việc nêu trên);
 - b) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu;
 - c) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh xăng dầu;
 - d) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh khí;
 - đ) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí.
3. Các hành vi vi phạm hành chính khác trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí về bảo vệ môi trường; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hoá; phòng cháy và chữa cháy tại các công trình dầu khí, cơ sở kinh doanh xăng dầu và khí; đăng ký giá, kê khai giá bán

xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG); công khai thông tin về giá bán xăng dầu và khí, Quỹ bình ổn giá xăng dầu thì áp dụng quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

🚩 Đối tượng áp dụng:

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.
2. Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:
 - a) Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp gồm: Doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh và các đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp (chi nhánh, văn phòng đại diện);
 - b) Tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã gồm: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;
 - c) Tổ chức được thành lập theo quy định của Luật Đầu tư gồm: Nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam; văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam;
 - d) Các tổ chức khác theo quy định của pháp luật.
3. Hộ kinh doanh, hộ gia đình thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này bị xử phạt vi phạm như đối với cá nhân.

❖ Điểm nổi bật:

Hành vi bán xăng dầu qua các cột bơm mini, trụ bơm lắc tay, qua thùng, can chai và các dụng cụ chứa đựng khác thì bị phạt tiền từ 3 - 5 triệu đồng (trước đây phạt từ 2 - 4 triệu đồng)

Quy định này không áp dụng với các thương nhân là hộ kinh doanh, trạm cấp phát xăng dầu thuộc lực lượng vũ trang nhân dân ở địa bàn miền núi, vùng cao... được làm đại lý bán lẻ xăng dầu phù hợp điều kiện kinh doanh xăng dầu khu vực đó.

❖ Chi tiết văn bản tại link dưới:

<https://luatvietnam.vn/vi-pham-hanh-chinh/nghi-dinh-99-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-dau-khi-189756-d1.html>

4. Nghị định 91/2020/NĐ-CP ngày 14/08/2020 về việc chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác (Nghị định có hiệu lực từ ngày 1/10/2020)

❖ Những điểm cần lưu ý:

🚦 **Phạm vi điều chỉnh:** Nghị định này quy định về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác và quy định về quảng cáo bằng tin nhắn (SMS, MMS, USSD), thư điện tử và gọi điện thoại; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân và bổ sung quy định xử lý vi phạm hành chính về tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

🚦 **Đối tượng áp dụng:**

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác và gửi tin nhắn quảng cáo, thư điện tử quảng cáo, gọi điện thoại quảng cáo tại Việt Nam. Cụ thể như sau:

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, dịch vụ Internet

Tổ chức thiết lập mạng viễn thông dùng riêng.

Doanh nghiệp, tổ chức cung cấp dịch vụ thư điện tử.

Người quảng cáo bằng tin nhắn, thư điện tử và gọi điện thoại (sau đây gọi là Người quảng cáo).

Người sử dụng tin nhắn, thư điện tử, gọi điện thoại liên quan hoạt động quảng cáo (sau đây gọi là Người sử dụng).

Các tổ chức, cá nhân khác có liên qua

🚦 **Điểm nổi bật:**

- Các biện pháp chống, ngăn chặn tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Xây dựng, triển khai các hệ thống chống, ngăn chặn tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Xây dựng Bộ tiêu chí nhận diện tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Theo dõi, giám sát, chia sẻ thông tin, dữ liệu về nguồn phát tán tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Tiếp nhận, xử lý phản ánh về tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ quảng cáo qua tin nhắn, thư điện tử, gọi điện thoại;
- + Ngăn chặn, thu hồi địa chỉ điện tử phát tán tin nhắn rác, thư điện tử, cuộc gọi rác;
- + Tăng cường phối hợp trong nước và quốc tế về chống, ngăn chặn tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác;
- + Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác.

- Một số hành vi quảng cáo cần lưu ý:
- + Không được phép gọi quá một cuộc gọi điện thoại quảng cáo tới một số điện thoại trong vòng 24 giờ và chỉ được gọi từ 8h đến 17h mỗi ngày, trừ trường hợp có thỏa thuận với người sử dụng. Trường hợp vi phạm các quy định này sẽ bị phạt tiền 20-30 triệu đồng;
- + Nghị định này cho phép mỗi người quảng cáo không được phép gửi quá 3 tin nhắn quảng cáo tới một số điện thoại trong vòng 24 giờ. Quy định hiện hành là không được phép gửi quá một tin nhắn quảng cáo có nội dung tương tự nhau tới một số điện thoại trong vòng 24 giờ và chỉ được phép gửi trong khoảng thời gian từ 7 giờ đến 22 giờ mỗi ngày;
- + Khi người sử dụng đã từ chối nhận, người quảng cáo nếu tiếp tục gửi tin sẽ bị phạt 5-10 triệu đồng. Mức phạt này cũng áp dụng với hành vi gọi điện quảng cáo đến người sử dụng đã từ chối nhận cuộc gọi.

❖ **Chi tiết văn bản kèm link dưới:**

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-91-2020-ND-CP-chong-tin-nhan-rac-thu-dien-tu-rac-cuoc-goi-rac-427854.aspx>

5. Nghị định số 97/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ về tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại của người vận chuyển trong vận chuyển bằng đường hàng không có hiệu lực từ ngày 15/10/2020.

❖ **Những điểm cần lưu ý:**

✚ **Phạm vi điều chỉnh:**

- Nghị định này quy định về tăng mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại của người vận chuyển trong vận chuyển bằng đường hàng không quy định tại khoản 1 Điều 166 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006.

✚ **Đối tượng áp dụng:**

- Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc vận chuyển hành khách, hàng hóa, hành lý bằng tàu bay vì mục đích thương mại, hoặc vận chuyển hành khách, hàng hóa, hành lý bằng tàu bay không vì mục đích thương mại do hãng hàng không thực hiện.

✚ **Điểm nổi bật:**

- Đối với vận chuyển hành khách, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của hành khách tăng từ 100.000 đơn vị tính toán lên thành 128.821 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách.

- Đối với vận chuyển hành khách, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do vận chuyển chậm tăng từ 4.150 đơn vị tính toán lên thành 5.346 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách.
- Đối với vận chuyển hành lý, bao gồm cả hành lý ký gửi và hành lý xách tay, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mất mát, thiếu hụt, hư hỏng hoặc do vận chuyển chậm tăng từ 1.000 đơn vị tính toán lên thành 1.288 đơn vị tính toán cho mỗi hành khách.
- Đối với vận chuyển hàng hoá, mức giới hạn trách nhiệm bồi thường thiệt hại do mất mát, thiếu hụt, hư hỏng hoặc do vận chuyển chậm tăng từ 17 đơn vị tính toán lên thành 22 đơn vị tính toán cho mỗi kilôgam hàng hoá.

❖ **Chi tiết văn bản kèm link dưới:**

<https://luatvietnam.vn/chinh-sach/nghi-dinh-97-2020-boi-thuong-thiet-hai-cua-nguoi-van-chuyen-hang-khong-189633-d1.html>

III. LĨNH VỰC TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG

Chưa có văn bản mới có hiệu lực trong tháng 10/2020.

IV. LĨNH VỰC TƯ PHÁP

1. Nghị định 96/2020/NĐ-CP ngày 24/08/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia (Nghị định này có hiệu lực từ 10/10/2020).

❖ **Nội dung cần lưu ý:**

✚ **Phạm vi điều chỉnh:**

- Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.
- Các hành vi vi phạm hành chính xảy ra ở khu vực biên giới không quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước khác có liên quan để xử phạt.

✚ **Đối tượng bị xử phạt:**

1. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong lãnh thổ Việt Nam; người có thẩm quyền lập biên bản và người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này.

2. Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này gồm:

- a) Cơ quan nhà nước có hành vi vi phạm mà hành vi đó không thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao;
- b) Doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam; chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam;
- c) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác;
- d) Tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập;
- đ) Tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Hộ kinh doanh đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, hộ gia đình thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này bị xử phạt vi phạm như đối với cá nhân.

✚ Một số thông tin nổi bật:

- Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia là 50 triệu đồng.
- Trường hợp tổ chức có cùng hành vi vi phạm như của cá nhân thì mức phạt tiền bằng hai lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

❖ Chi tiết văn bản tại link dưới:

<https://luatvietnam.vn/an-ninh-quoc-gia/nghi-dinh-96-2020-vi-pham-linh-vuc-bao-ve-bien-gioi-quoc-gia-189472-d1.html>

THƯ NGỎ

Kính gửi: Quý doanh nghiệp

Cùng với sự phát triển không ngừng của nền kinh tế toàn cầu, hàng loạt doanh nghiệp mới được thành lập với nhiều mô hình kinh doanh khác nhau, điều kiện giao thương giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước được đẩy lên một tầm cao mới, tạo ra những cơ hội cũng như những thách thức không nhỏ cho các doanh nghiệp.

Có một thực tế là hiện nay phần lớn các doanh nghiệp phải tập trung toàn bộ trí và lực để tìm kiếm lợi nhuận, quan tâm nhiều đến các yếu tố thương mại nên chưa giành đủ nguồn lực cho việc hoàn thiện khung pháp lý trong quá trình hoạt động kinh doanh của mình. Từ đó dẫn đến các rủi ro, tranh chấp phát sinh, kéo theo những vụ kiện tụng kéo dài làm tổn hại rất nhiều đến lợi ích kinh tế cũng như uy tín của doanh nghiệp.

Với hơn 15 năm kế thừa và phát triển trong lĩnh vực tư vấn pháp luật và tham gia tố tụng, BDS LAW luôn mong muốn trở thành người bạn đồng hành cùng các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo ra hành lang pháp lý vững chắc cho các doanh nghiệp, hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro, xử lý một cách chuyên nghiệp các vấn đề phát sinh trong hoạt động, góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp vững tâm và tập trung vào những mục tiêu chính trên con đường phát triển của mình.

Lĩnh vực tư vấn pháp luật thường xuyên của BDS LAW cho các doanh nghiệp gồm:

1. Tư vấn soạn thảo hợp đồng mua bán, hợp đồng dịch vụ, thương mại, hợp đồng EPC, EPCC, BCC, BC...; Thẩm định tính pháp lý; Tham gia đàm phán, ký kết hợp đồng.
2. Tư vấn lựa chọn mô hình tổ chức doanh nghiệp; thủ tục thành lập mới/thay đổi đăng ký hoạt động doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện; Tư vấn pháp luật về thuế.
3. Tư vấn về hoạt động chia, tách, sáp nhập doanh nghiệp; nhượng quyền thương mại.
4. Tư vấn về đầu tư; hợp tác đầu tư; chuyển nhượng dự án bất động sản.
5. Tư vấn soạn thảo điều lệ, nội quy, quy chế trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp.
6. Tư vấn pháp luật về đấu thầu, đấu khí, xây dựng, lao động...

Việc tư vấn được thực hiện thường xuyên, liên tục thông qua các hình thức:

1. Thư điện tử; điện thoại;
2. Bằng văn bản gửi qua đường bưu điện/Fax;
3. Trao đổi, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp.

Với mức phí dịch vụ chỉ từ 500.000đồng/giờ khi lựa chọn dịch vụ tư vấn pháp luật thường xuyên của BDS LAW thay vì phải tổ chức, vận hành bộ phận pháp chế doanh nghiệp với chi phí tốn kém. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của của doanh nghiệp sẽ được đảm bảo an toàn bởi khung pháp lý chặt chẽ thông qua hoạt động tư vấn, hỗ trợ của BDS LAW.

Ngoài dịch vụ tư vấn pháp luật thường xuyên, BDS LAW còn cung cấp dịch vụ pháp lý như: Đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp trong các quan hệ dân sự, kinh tế, hành chính và tranh tụng tại Tòa án với chi phí hợp lý theo thỏa thuận giữa các bên.

Với mục tiêu mang đến cho khách hàng dịch vụ tận tâm, chuyên nghiệp với sứ mệnh bảo vệ công lý cùng đội ngũ luật sư, chuyên viên tư vấn giàu kinh nghiệm, chuyên sâu trong các lĩnh vực tư vấn và tranh tụng, BDS LAW tự tin mang đến sự an tâm và hài lòng cho Quý doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ của chúng tôi.

Trân trọng!

Chủ tịch công ty
Luật sư LÊ NGỌC MINH